

BÁO CÁO

Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2023.

Tiếp nhận Công văn số 1022/TTT-VP ngày 20/10/2023 của Thanh tra tỉnh về việc phối hợp chỉ đạo thực hiện báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024;

Thực hiện chương trình kế hoạch công tác thanh tra năm 2023 đã được phê duyệt, trên cơ sở những kết quả đã đạt được, Ủy ban nhân dân huyện Bắc Ái báo cáo tình hình công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) năm 2023, như sau:

PHẦN A

KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I. TÌNH HÌNH CHUNG.

Trong năm 2023, đã triển khai thực hiện công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật. Triển khai thực hiện và hoàn thành (dự kiến) 04/03 cuộc thanh tra, trong đó 02/03 cuộc theo kế hoạch, 01 cuộc thanh tra đột xuất, 01 cuộc thanh tra chuyên đề diện rộng; đơn đốc, kiểm tra sau thanh tra theo quy định. Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định; đã tiếp 31 lượt người đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị; tổ chức đối thoại 03 lượt công dân trong giải quyết các vụ việc; đã tiếp nhận, giải quyết 74 đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, tranh chấp đất đai; hiện đã giải quyết 69/74 đơn, còn 05/74 đơn đang trong thời hạn giải quyết. Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật. Chi tiết như sau:

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THANH TRA:

1. Thanh tra hành chính:

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc đang thực hiện (kỳ trước chuyển sang; triển khai trong kỳ báo cáo): Triển khai thực hiện 03 cuộc.

- Về hình thức (số cuộc: theo kế hoạch, thường xuyên và đột xuất):

+ Triển khai, thực hiện 01 cuộc thanh tra theo kế hoạch: Thanh tra công tác quản lý, sử dụng tài chính ngân sách Nhà nước tại Phòng Văn hóa – Thông

tin. Hiện đã kết thúc thanh tra trực tiếp tại đơn vị được thanh tra. Đang dự thảo kết luận thanh tra. Dự kiến ban hành kết luận thanh tra trong tháng 11/2023

+ Triển khai, thực hiện 01 cuộc thanh tra đột xuất: Thanh tra công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại các khu tái định canh và tái định cư trên địa bàn huyện. Hiện đã kết thúc thanh tra trực tiếp tại đơn vị được thanh tra. Đang tiến hành dự thảo báo cáo kết quả thanh tra. Dự kiến ban hành trong tháng 11/2023

+ Triển khai, thực hiện 01 cuộc thanh tra chuyên đề diện rộng: Thanh tra công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng trên địa bàn huyện. Hiện đã ban hành Quyết định thanh tra, tiến tới thanh tra trực tiếp tại đơn vị. Dự kiến ban hành trong tháng 12/2023.

b) Kết luận thanh tra: Hiện chưa ban hành các kết luận thanh tra trong kỳ báo cáo.

2. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra:

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra; số đơn vị được thanh tra, kiểm tra trách nhiệm: Tiếp tục thực hiện 01 cuộc thanh tra trách nhiệm từ kỳ trước chuyển sang; triển khai mới 01 cuộc thanh tra trách nhiệm trong kỳ. Cụ thể:

+ Thanh tra trách nhiệm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng chống tham nhũng tại Ủy ban nhân dân xã Phước Thành. Đã ban hành kết luận thanh tra.

+ Thanh tra trách nhiệm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng chống tham nhũng tại Ủy ban nhân dân xã Phước Tiến. Hiện đang trong quá trình thanh tra trực tiếp tại đơn vị. Dự kiến ban hành trong tháng 11/2023.

- Tổng số cuộc kết thúc thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại đơn vị; đã ban hành kết luận: Ban hành 01 kết luận thanh tra.

Cụ thể: Kết luận thanh tra số 09/KL-TTH, ngày 03/3/2023 của Chánh Thanh tra huyện về thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, tranh chấp đất đai và phòng, chống tham nhũng tại Ủy ban nhân dân xã Phước Thành.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra:

- Số đơn vị được thanh tra, kiểm tra: 01 đơn vị (Ủy ban nhân dân xã Phước Thành)

- Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra: Tồn tại, hạn chế liên quan đến công tác tiếp công dân; công tác hòa giải tranh chấp đất đai; công tác tiếp nhận và thực hiện thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng; công tác chứng thực.

- Kiến nghị xử lý hành chính, chuyển cơ quan ; kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan quản lý nhà nước: 08 kiến nghị khắc phục những tồn tại, hạn chế.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Đơn vị được thanh tra đã triển khai thực hiện hoàn thành 08 kiến nghị.

3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng:

- Số văn bản (hướng dẫn, chỉ đạo) về công tác thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng mới được ban hành, được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ: Trong năm đã ban hành 18 văn bản chỉ đạo điều hành liên quan đến về công tác thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

- Số lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra được tổ chức; tổng số người tham gia: 01 hội nghị/80 người.

4. Xây dựng lực lượng:

- Tổng số công chức, viên chức, người lao động trong kỳ báo cáo (số thanh tra viên cao cấp, thanh tra viên chính, thanh tra viên và tương đương,...): Tổng số 02 công chức; trong đó có 01 Phó Chánh Thanh tra, 01 Thanh tra viên.

- Biến động tăng, giảm số lượng công chức, viên chức, người lao động trong kỳ báo cáo: 01 công chức đã chuyển công tác từ tháng 10/2023.

- Số người được chuyển đổi vị trí công tác: Không biến động.

- Tổng số nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ ngành Thanh tra và số đã thực hiện (*trong đó phân loại các khóa đào tạo nghiệp vụ: Thanh tra viên, thanh tra viên chính, thanh tra viên cao cấp, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các nghiệp vụ liên quan khác*): Số lượng nhu cầu đã đăng ký: 01 Thanh tra viên chính; Bồi dưỡng nghiệp vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo 25; Bồi dưỡng kỹ năng Giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở 20; Bồi dưỡng nghiệp vụ Tổ trưởng tổ xác minh nội dung khiếu nại, tố cáo 10; Bồi dưỡng nghiệp vụ Trưởng Ban tiếp công dân 01; Bồi dưỡng kiến thức về công tác Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức 25; Bồi dưỡng nghiệp vụ Trưởng Đoàn thanh tra 03; Bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra xây dựng cơ bản 03; Bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra, kiểm tra tài chính 03; Bồi dưỡng kỹ năng giám sát của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã 09; Kỹ năng, phương pháp thực hiện các biện pháp phát hiện, phòng ngừa các hành vi tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp 03; Pháp luật về phòng, chống tham nhũng và kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn 03; Bồi dưỡng kỹ năng xử phạt vi phạm hành chính 03.

Hiện nay tổng số nhu cầu cần bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên chính, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các nghiệp vụ liên quan khác chưa được thực hiện.

- Số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có vi phạm và kết quả xử lý (tổng số cá nhân vi phạm, đã xử lý, đang và chưa xử lý): Không có.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THU, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO:

1. Công tác tiếp công dân:

a) Kết quả tiếp công dân:

Trong năm 2023, trên địa bàn huyện tiếp 31 lượt công dân đến trình bày vụ việc, trong đó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tiếp 02 lượt; Ban Tiếp công dân huyện tiếp 07 lượt; cấp xã tiếp 22 lượt, cụ thể:

- Tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện: Trong kỳ báo cáo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tiếp 02 kỳ, đảm bảo thời gian tiếp Công dân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ít nhất 02 ngày trong tháng đúng theo quy định của pháp luật tại trụ sở tiếp công dân huyện. Theo đó, thông qua công tác tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện không có 02 lượt công dân đến trình bày vụ việc; tổ chức đối thoại với 03 lượt công dân trong giải quyết các vụ việc.

Ngoài ra, tham gia tiếp công dân trên địa bàn huyện thì Thường trực Huyện ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện đã xây dựng lịch và tổ chức tiếp công dân theo quy định.

- Tiếp công dân thường xuyên của Ban Tiếp công dân huyện: Ban Tiếp công dân huyện được giao nhiệm vụ tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Lịch tiếp công dân hàng tháng, theo đó tất cả các ngày làm việc trong tháng đều bố trí công chức làm công tác tiếp công dân; thường xuyên phối hợp với các ngành, các Phòng, ban có liên quan nghiêm túc tiếp công dân theo quy định, qua đó trong kỳ báo cáo có 07 lượt công dân đến trình bày vụ việc tại Trụ sở tiếp công dân huyện.

- Tiếp công dân của các Phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân huyện: Bố trí công chức kiêm nhiệm, thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên tại đơn vị vào các ngày trong tuần. Trong kỳ báo cáo không có công dân đến trình bày vụ việc.

- Cấp xã: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tiếp công dân 01 ngày/tuần. Đồng thời bố trí công chức thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên tại Ủy ban nhân dân xã vào các ngày trong tuần. Trong kỳ báo cáo có 22 lượt công dân đến Ủy ban nhân dân các xã trình bày vụ việc.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân:

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc): 31 đơn/31 vụ việc.

+ Khiếu nại: không tiếp nhận đơn khiếu nại.

+ Tố cáo: không tiếp nhận đơn tố cáo.

+ Phản ánh, kiến nghị: 31 đơn/31 vụ việc.

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:
- + Thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 30 đơn/30 vụ việc.
- + Không thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 01 đơn.

c) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân:

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc): 30 đơn/30 vụ việc.
- + Khiếu nại: không tiếp nhận đơn khiếu nại.
- + Tố cáo: không tiếp nhận đơn tố cáo.
- + Phản ánh, kiến nghị: 30 đơn/30 vụ việc.

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:

- + Thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 29 đơn/29 vụ việc.
- + Không thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 01 đơn.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư:

Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định,...)

a) Tổng số đơn: Kỳ trước chuyển sang: 0 đơn; tiếp nhận trong kỳ: 74 đơn.

- Số đơn đã xử lý 74 đơn/74 tổng số đơn tiếp nhận;
- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 72 đơn/72 vụ việc.
- Số đơn, số vụ việc, không đủ điều kiện xử lý: 02 đơn/02 vụ việc.

b) Phân loại, xử lý đơn.

- Phân loại theo nội dung:
- + Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 05 đơn/05 vụ việc;
- + Số đơn, số vụ việc tố cáo: 02 đơn/02 vụ việc;
- + Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 67 đơn/67 vụ việc.
- Phân loại theo tình trạng giải quyết:
- + Số đơn, vụ việc đã giải quyết: 03 đơn/03 vụ việc;
- + Số đơn, vụ việc đang giải quyết: 02 đơn/02 vụ việc;
- + Số đơn, vụ việc chưa giải quyết: 69 đơn/69 vụ việc.

c) Kết quả xử lý đơn.

- Số đơn, vụ việc thuộc thẩm quyền: 66 đơn/66 vụ việc;
- Số đơn, vụ việc không thuộc thẩm quyền: 06 đơn/06 vụ việc;
- Số đơn, vụ việc không đủ điều kiện thụ lý: 02 đơn/02 vụ việc.

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền:

Kết quả đã giải quyết 61 đơn/61 vụ việc trên tổng số 66 đơn/66 vụ việc thuộc thẩm quyền; đạt tỷ lệ 92,42%. Cụ thể như sau:

a) Kết quả giải quyết khiếu nại:

- Trong tổng số 05 đơn/05 vụ việc khiếu nại, có 01 đơn/01 vụ việc không đủ điều kiện thụ lý, 03 đơn/03 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết; 01 đơn/01 vụ việc không thuộc thẩm quyền giải quyết.

- Đã giải quyết 01 vụ việc/tổng số 03 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết; 02 vụ việc hiện đang trong thời hạn giải quyết;

- Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành 01 quyết định giải quyết khiếu nại;

- Đối với 01 vụ việc không thuộc thẩm quyền đã có văn bản chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

b) Kết quả giải quyết tố cáo:

Trong kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện tiếp nhận 02 đơn/02 vụ việc tố cáo không thuộc thẩm quyền, đã tiếp nhận, xử lý và chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hiện cơ quan có thẩm quyền giải quyết đã ban hành văn bản trả lời cho người dân.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh:

- Tiếp nhận 67 đơn/67 vụ việc kiến nghị, phản ánh, trong đó có 63 đơn/63 vụ việc thuộc thẩm quyền; 03 đơn/ 03 vụ việc không thuộc thẩm quyền; 01 đơn không đủ điều kiện thụ lý.

- Đã giải quyết 60 vụ việc/tổng số 63 vụ việc thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 93,75%; 03 đơn/03 vụ việc chưa giải quyết đã được thụ lý và giao các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết, hiện đang trong thời hạn giải quyết.

- 03 đơn/03 vụ việc không thuộc thẩm quyền đã tiếp nhận và chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)

Trong quá trình giải quyết tố cáo, không có trường hợp nào yêu cầu bảo vệ người tố cáo.

IV. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG:

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng:

Thực hiện Chỉ thị số 44-CT/TU, ngày 15/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác PCTN, TC; Kế hoạch số 225-KH/TU, ngày 18/7/2023 của

Ban Thường vụ Tỉnh ủy về khắc phục các hạn chế, vướng mắc, khó khăn và thực hiện các kiến nghị của Đoàn công tác thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC; Kế hoạch số 1083/KH-UBND, ngày 23/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác PCTN, TC năm 2023; Kế hoạch số 01-KH/BCĐ, ngày 30/12/2022 của Ban Chỉ đạo PCTN, TC tỉnh; Công văn số 37-CV/BCĐ, ngày 14/6/2023 của Ban Chỉ đạo PCTN, TC tỉnh; Kế hoạch số 175-KH/HU, ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về khắc phục các hạn chế, vướng mắc, khó khăn và thực hiện các kiến nghị của Đoàn công tác thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC; Công văn số 1161-CV/HU, ngày 06/9/2023 của Huyện ủy về việc thực hiện Kế hoạch số 04-KH/BCĐ, ngày 21/8/2023 của Ban Chỉ đạo PCTN, TC tỉnh; Công văn số 1205-CV/HU, ngày 13/10/2023 của Huyện ủy về tiếp tục thực hiện Công văn 37-CV/BCĐ, ngày 14/6/2023 của Ban chỉ đạo PCTN, TC tỉnh...

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các Kế hoạch để triển khai thực hiện công tác PCTN, TC trên địa bàn huyện như: Kế hoạch số 83/KH-UBND, ngày 10/4/2023 về công tác PCTN, TC năm 2023; Kế hoạch số 76/KH-UBND, ngày 05/4/2023 về thực hiện Chỉ thị số 44-CT/TU, ngày 15/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, TC; Kế hoạch 74a/BC-UBND, ngày 29/3/2023 về kiểm soát xung đột, lợi ích; Kế hoạch số 165/KH-UBND, ngày 23/8/2023 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 685-KH/BCSD, ngày 02/8/2023 của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 225-KH/TU, ngày 18/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về khắc phục các hạn chế, vướng mắc, khó khăn và thực hiện các kiến nghị của Đoàn công tác thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các quy định về PCTN, TC như: Công văn số 233/UBND-TH, ngày 14/02/2023 chỉ đạo Thanh tra huyện, cơ quan chuyên môn huyện và Ủy ban nhân dân các xã tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tập trung vào các lĩnh vực đấu thầu, đấu giá, quản lý, sử dụng đất đai, quản lý thuế..., ngăn chặn có hiệu quả tình trạng tham nhũng, tiêu cực, “tham nhũng vặt”, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; Công văn số 996/UBND-NC, ngày 05/5/2023 về việc đánh giá chỉ số PCTN năm 2022; Công văn số 1741/UBND-NC, ngày 09/8/2023 về tăng cường công tác PCTN, TC; Công văn số 1975/UBND-NV, ngày 11/9/2023 về thực hiện Kế hoạch số 175-KH/HU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về khắc phục các hạn chế, vướng mắc, khó khăn và thực hiện các kiến nghị của Đoàn công tác thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC; Công văn số 1985/UBND-NV, ngày 11/9/2023 và Công văn số 2033/UBND-NC, ngày 15/9/2023 về triển khai thực hiện Công văn số 3703/UBND-TCD, ngày 07/9/2023 của UBND tỉnh và Công văn số 1161-CV/HU, ngày 06/9/2023 của Huyện ủy về thực hiện Kế hoạch số 04-KH/BCĐ, ngày 21/8/2023 của Ban Chỉ đạo PCTN, TC tỉnh...

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ; chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung Ương về phòng, chống tham nhũng:

Thực hiện Công văn số 303/UBND-TCDNC, ngày 22/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện chỉ đạo của Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC tại cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo ngày 27/4/2022, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Công văn số 252/UBND-NC, ngày 15/8/2022 để triển khai thực hiện đến các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện. Tiếp đó, thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 417/UBND-TCD, ngày 06/7/2023 về việc thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC tại cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo ngày 10/5/2023, Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục ban hành Công văn số 147/UBND-NC, ngày 11/7/2023 để triển khai, quán triệt các nội dung có liên quan đến các cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời trước ngày 20 hàng tháng, Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp:

Trong quá trình chỉ đạo về phát triển kinh tế xã hội ở địa phương, Ủy ban nhân dân huyện chủ động chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên tự đánh giá, rà soát những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng có liên quan đến lĩnh vực, ngành, nghề mình quản lý. Tuy nhiên, trong thời kỳ báo cáo, các các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa phát hiện những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng:

Phân công Thanh tra huyện là cơ quan thường trực, tham mưu, giúp việc cho Ủy ban nhân dân huyện trong công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện.

e) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động quán triệt, phổ biến nội dung các văn bản như: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Văn bản số 298/CP-V.I, ngày 22/7/2019 của Chính phủ về đính chính Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 62-CT/TU ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của

Đảng đối với công tác phòng, chống “tham nhũng vặt” đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện thông qua các văn bản triển khai, chỉ đạo, điều hành.

Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng Kế hoạch số 21/KH-UBND, ngày 30/01/2023 về công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2023, giao các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Kết quả, đã tổ chức 01 lớp tuyên truyền pháp luật về PCTN, TC đến cán bộ, công chức, viên chức; qua buổi tuyên truyền có 80 người là cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tham dự.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:

- Công khai trong công tác cán bộ: Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân huyện đã tuyển dụng một số vị trí việc làm tại các phòng, ban thuộc huyện; đối với quy trình, số lượng, tiêu chuẩn tuyển dụng, hay xem xét bổ nhiệm các chức danh, Ủy ban nhân dân huyện đều ban hành các văn bản để hướng dẫn thực hiện và công khai theo quy định như: Thông báo số 31/TB-UBND, ngày 11/5/2023 về xét chọn, tiếp nhận viên chức, công chức cấp xã vào làm công chức tại Ủy ban nhân dân huyện Bác Ái; Kế hoạch số 221/KH-UBND, ngày 30/11/2022 về tổ chức đánh giá chương trình hành động trước khi tiến hành xem xét bổ nhiệm lại chức danh Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Kế hoạch số 186/KH-UBND, ngày 03/10/2023 về tuyển dụng công chức cấp xã thuộc huyện Bác Ái năm 2023; Thông báo số 195/TB-UBND, ngày 05/10/2023 về việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức cấp xã thuộc huyện Bác Ái năm 2023. Ngoài ra, ban hành Kế hoạch số 26/KH-UBND, ngày 31/01/2023 về triển khai thực hiện kế hoạch số 175-KH/TU, ngày 19/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về minh bạch việc quản lý, sử dụng biên chế.

Kết quả, đã thực hiện ký kết hợp đồng lao động đối với 11 đội viên trí thức trẻ 30a hiện đang công tác tại các xã thuộc huyện; ký hợp đồng lao động và bố trí công tác đối với 01 người hoạt động không chuyên trách cấp xã. Bổ nhiệm lại chức danh Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện.

- Công khai trong sử dụng tài chính ngân sách: Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan, đơn vị, địa phương, thực hiện việc công khai tài chính ngân sách Nhà nước theo quy định.

Thực hiện quy định tại Thông tư số 343/TT-BTC, ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định số 2477/QĐ-UBND, ngày 30/12/2022 về việc công khai dự toán ngân sách năm 2023; Quyết định số 1305/QĐ-UBND, ngày 21/7/2023 về công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử của huyện.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức công khai tài chính ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC, ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Công khai trong lĩnh vực đất đai: Tiến hành công khai trình tự, thủ tục, thời gian, thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và các thủ tục hành chính về đất đai tại phòng một cửa và trang thông tin điện tử của huyện. Theo đó đã Công bố, công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Bắc Ái tại Thông báo số 75/TB-UBND, ngày 19/6/2023 của Ủy ban nhân dân huyện.

- Công khai các thủ tục hành chính được thực hiện tại phòng “một cửa” và “một cửa liên thông” tại Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân 09 xã. Tại bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân huyện đang công khai và thực hiện giải quyết 263 thủ tục hành chính trên 50 lĩnh vực; bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân các xã đang công khai, áp dụng và giải quyết 129 thủ tục trên 32 lĩnh vực. Tất cả các thủ tục trên được đóng thành tập theo từng lĩnh vực và niêm yết công khai tại Bảng Thông báo của Phòng một cửa huyện và xã.

- Công khai trong hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật, theo đó hàng tháng công khai lịch trực tiếp công dân của lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, lịch trực tiếp công dân của Ban tiếp công dân huyện tại trụ sở tiếp công dân huyện; các kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo được công khai tại trụ sở làm việc các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan và trên trang thông tin điện tử của huyện. Cụ thể:

+ Ủy ban nhân dân 09 xã đã tiến hành công khai Kết luận thanh tra số 19/KL-UBND, ngày 28/11/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về thanh tra trách nhiệm trong công tác quản lý trật tự xây dựng và sử dụng đất không đúng mục đích trên địa bàn huyện.

+ Ủy ban nhân dân xã Phước Thành đã tiến hành công khai Kết luận thanh tra số 09/KL-TTH, ngày 03/3/2023 của Chánh Thanh tra huyện về thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, tranh chấp đất đai và phòng, chống tham nhũng tại Ủy ban nhân dân xã Phước Thành.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã thực hiện việc xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài chính, tài sản theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV, ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, ngày 14/02/2015 của Chính phủ. Trong quản lý và chi tiêu tài chính, quản lý tài sản, đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ hiện hành. Phát huy quyền tự chủ tài chính, tự chịu trách nhiệm của đơn vị, chủ động trong công việc, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; Sử dụng tài sản công đúng mục đích và hiệu quả.

Nhằm quản lý tốt việc sử dụng tài sản công trên địa bàn, Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai đến các cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành ban hành quy chế về quản lý và sử dụng tài sản công của đơn vị, tại văn bản số 1577/UBND-KT, ngày 03/8/2021. Hiện nay các cơ quan, đơn vị, địa phương đã ban hành quy chế về quản lý và sử dụng tài sản công của đơn vị mình. Đồng thời Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định số 1240a/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 về ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi của huyện Bắc Ái.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

Thực hiện các quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai thực hiện các quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn đến các cơ quan, đơn vị, địa phương; theo đó tuyên truyền cán bộ, công chức, viên chức khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội phải thực hiện quy tắc ứng xử, bao gồm các chuẩn mực xử sự là những việc phải làm hoặc không được làm phù hợp với pháp luật và đặc thù nghề nghiệp nhằm bảo đảm liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ. Kết quả trong 06 tháng đầu năm không có các trường hợp vi phạm về những điều cán bộ, công chức, viên chức không được làm; không có các trường hợp vi phạm quy định về về tặng quà và nhận quà tặng; không có các trường hợp vi phạm quy định xung đột lợi ích.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

Thực hiện các quy định tại Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 46/KH-UBND, ngày 28/02/2022 về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2022, kết quả trong năm 2023 đã chuyển đổi 03 vị trí công tác là công chức Kế toán - Tài chính giữa 03 xã với nhau.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

Nhằm triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính và ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các kế hoạch để triển khai, cụ thể như: Quyết định số 2125/QĐ-UBND, ngày 14/11/2022 về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước năm 2023; Kế hoạch số 07/KH-UBND, ngày 09/01/2023 về tuyên truyền cải cách hành chính huyện Bắc Ái năm 2023; Kế hoạch số 60/KH-UBND, ngày 09/3/2023 về Kiểm tra công tác Cải cách hành chính, Thi đua - Khen thưởng, Văn thư, lưu trữ năm 2023; Kế hoạch số 72/KH-UBND, ngày 28/3/2023 về triển khai thực hiện đề án 06/CP năm 2023 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 89/KH-UBND, ngày 19/4/2023 về duy trì cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Ái; Kế hoạch số 180/KH-UBND, ngày 15/9/2023 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 15/7/2023 của

Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương.

Đồng thời ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện, cụ thể như: Công văn số 345/UBND-PVHCCC, ngày 24/02/2023 về việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, cài đặt ứng dụng VneID, kích hoạt định danh điện tử mức 1, mức 2 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 354/UBND-TH, ngày 27/02/2023 về việc tăng cường khai thác, sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện; Quyết định số 436/QĐ-UBND, ngày 10/3/2023 về ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn huyện Bác Ái; Quyết định số 769/QĐ-UBND, ngày 19/4/2023 về kiện toàn Ban Chỉ đạo Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 huyện Bác Ái; Công văn số 944/UBND-PVHCC, ngày 27/4/2023 về rà soát quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, đơn vị; Công văn số 2011/UBND-PVHCC, ngày 15/9/2023 về triển khai thực hiện Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Danh mục Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần theo Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính Phủ...

Kết quả đạt được cụ thể như sau:

- Về giải quyết các thủ tục hành chính: Trong kỳ báo cáo, bộ phận Một cửa cấp huyện và các xã tiếp nhận được 3.959 hồ sơ. Cụ thể: Cấp huyện tiếp nhận 1.037 hồ sơ (trong đó trực tuyến 125, trực tiếp 912 hồ sơ), đã giải quyết 949 hồ sơ (trước hạn 926 hồ sơ, đúng hạn 23 hồ sơ); đang giải quyết trong hạn 88 hồ sơ). Cấp xã tiếp nhận 2.922 hồ sơ (trong đó trực tuyến 1.909 hồ sơ, trực tiếp 1.013 hồ sơ), đã giải quyết 2.798 hồ sơ (trước hạn 1.538 hồ sơ, đúng hạn 1.260 hồ sơ). Không có hồ sơ trễ hạn, tồn đọng.

- Về số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Trong kỳ báo cáo toàn huyện đã số hóa được 3296 hồ sơ đạt 100% (trong đó cấp huyện 1.112 hồ sơ, cấp xã 2.184 hồ sơ).

- Việc ứng dụng khoa học công nghệ và hiện đại hóa nền hành chính: Hiện nay tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương đã được cấp chứng thư số và sử dụng chữ ký số chuyên dùng để ký duyệt và phát hành văn bản điện tử trên môi trường mạng. Trong kỳ báo cáo tổng số văn bản điện tử nhận và phát hành 10.341 văn bản;

Chỉ đạo các các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm việc sử dụng thông tin, giấy tờ tích hợp trên ứng dụng VneID phục vụ giải quyết thủ tục hành chính; cử người hỗ trợ, hướng dẫn người dân, tổ chức thực hiện thao tác đăng ký hồ sơ bằng hình thức trực tuyến thay đổi thói quen từ thực hiện hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử.

- 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện việc chi trả lương và các thanh khoản qua tài khoản (*trừ Công an, Huyện Đội*).

100% các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã đã thực hiện việc chi trả lương qua tài khoản (trừ Công an huyện, BCH Quân sự huyện).

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Thực các quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai việc kê khai tài, sản thu nhập năm 2022 theo quy định.

Kết quả trên địa bàn huyện có 77 cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương phải kê khai tài sản, thu nhập năm 2022, trong đó: số cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc khối Đảng, Mặt trận, Đoàn thể cấp huyện, cấp xã là 21 cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; số cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc khối chính quyền là 56 cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.

Số người phải kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 là 202 người. Trong đó: số người kê khai tài sản, thu nhập lần đầu là 11 người; số người phải kê khai tài sản, thu nhập hàng năm là 191 người; không có trường hợp kê khai tài sản thu nhập bổ sung. Số người phải kê khai tài sản, thu nhập thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc khối Đảng, Mặt trận, Đoàn thể cấp huyện, cấp xã là 41 người; số người phải kê khai tài sản, thu nhập thuộc khối chính quyền là 150 người; số người phải kê khai tài sản, thu nhập thuộc Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý là 11 người.

Số người phải kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy là 11 người; Số người phải kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy là 156 người; Số người phải kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập của Thanh tra tỉnh là 35 người.

Số bản kê khai đã công khai là 202 bản, trong đó: công khai theo hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc là 202 bản, công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp là 0 bản.

Trong năm có 10 người là cán bộ, công chức thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý được xác minh tài sản, thu nhập.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Trong năm 2023, qua công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử trên địa bàn huyện không phát hiện các trường hợp tham nhũng, do đó không có trường hợp nào bị xử lý về tham nhũng.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không thực hiện.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng: Không thực hiện.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng: Không thực hiện.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

Nhìn chung, trong năm 2023, công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được Ủy ban nhân dân huyện triển khai đồng bộ, kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Các nhiệm vụ được triển khai theo đúng tiến độ thời gian, đúng quy định của pháp luật, góp phần chung vào ổn định tình hình, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Hoàn thành 133,3% kế hoạch công tác thanh tra năm; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đều hoàn thành các chỉ tiêu theo quy định. Tuy đạt được những kết quả nhất định, nhưng công tác thanh tra vẫn còn một số tồn tại; đó là việc thực hiện một số cuộc thanh tra còn chậm tiến độ; nguyên nhân thực hiện nhiều cuộc thanh tra đột xuất, thanh tra chuyên đề diện rộng; đối tượng thanh tra nhiều, phức tạp, thời kỳ thanh tra dài; trong khi đó lực lượng thanh tra mỏng.

PHẦN B

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024

Trong năm 2024, Ủy ban nhân dân huyện đề ra một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN, TC, cụ thể như sau:

1. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật; kịp thời triển khai thực hiện các Văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Huyện ủy về công tác thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Xây dựng Kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC; các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Huyện ủy về công tác PCTN, TC đối với cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn huyện.

3. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính; công tác tổ chức, cán bộ; việc sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện. Thực hiện kiểm tra công vụ, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 57-CT/TU ngày 03/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 07/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chỉ thị số 16-CT/HU, ngày 25/9/2013 của Huyện ủy về việc tăng cường thực hiện nghiêm minh kỷ luật, kỷ cương đối với cán bộ, công chức, viên chức.

4. Tổ chức công khai minh bạch trong hoạt động tại các cơ quan, đơn vị như tổ chức cán bộ, quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách Nhà nước, trong hoạch định chính sách, xây dựng và thực hiện pháp luật; tổ chức thực hiện nghiêm quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong thực thi công vụ; công khai quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2023 theo quy định.

5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra và nâng cao hiệu quả việc thu hồi tài sản tham nhũng, lãng phí, theo đó tập trung thanh tra đối với một số lĩnh vực trọng điểm như: Quản lý, sử dụng đất đai, môi trường; đầu tư, mua sắm và quản lý, sử dụng tài sản công; quản lý thu chi ngân sách Nhà nước; thanh tra trách nhiệm đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 và phương hướng, nhiệm trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT. UBND huyện;
 - Thanh tra huyện;
- Lưu: VPUB, TTH.

CHỦ TỊCH

Phan Ninh Thuận